

Bản án số: 39/2022/HS-ST  
Ngày 16-5-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Minh Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Bà Mai Thị Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Văn L.** Sinh ngày 21 tháng 02 năm 1987, tại Bảo Thắng, Lào Cai

Nơi thường trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1954 và bà Đào Thị Q, sinh năm 1956; có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1990, chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Tại bản án số 38A/2016/HSST ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 09/2016/HSST của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2021, tạm giam ngày 23/12/2021, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**2. Ngô Tuấn T.** Sinh ngày 21 tháng 09 năm 1986, tại TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Nơi thường trú: Tổ 8, phường H, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Tuấn S (đã chết) và bà Lê Thị L (đã chết); có vợ là Lương Thị Th, sinh năm 1993, và 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Quyết định số 42/2016/QĐ-TA ngày 22/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Tuấn T thời hạn

12 tháng; Bản án số 59/2018/HSST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2021, tạm giam ngày 23/12/2021, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15’ ngày 15/12/2021, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 19, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai phát hiện 01 xe ô tô biển kiểm soát 24A- 100.85 đang dừng đỗ ở ven đường có một người nam giới xuống xe đứng ở ven đường, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra người nam giới khai tên Đỗ Văn L và khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người, và đã giao nộp cho tổ công tác 01 bì thư do Bưu điện phát hành đang cầm ở trong lòng bàn tay trái, bên trong phong bì có 02 túi nilon màu trắng, 01 túi chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, 01 túi chứa 10 viên nén hình tròn, màu hồng trên một mặt của mỗi viên nén đều được dập chìm chữ “WY”. Đỗ Văn L khai nhận các hạt tinh thể rắn, màu trắng là ma túy đá, 10 viên nén màu hồng là ma túy hồng phiên L mua của Ngô Tuấn T, Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Tổ 8, phường H, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai với mục đích đem bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Căn cứ lời khai của Đỗ Văn L ngày 16/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã khám xét chỗ ở của Ngô Tuấn T tại tổ 08, phường H, thành phố Lào Cai. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ tại phòng bếp của gia đình Ngô Tuấn T 01 cân điện tử màu đen, 10 túi nilon màu trắng, 01 bình thủy tinh trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 đoạn ống hút bằng nhựa, tạm giữ của Ngô Tuấn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Quá trình điều tra xác định được, do quen biết từ trước nên khoảng 21 giờ ngày 14/12/2021, Đỗ Văn L gọi điện cho Ngô Tuấn T hỏi mua ma túy, Tú trả lời có ma túy hồng, Lâm đã đặt mua 10 viên của Tú với giá “chín mươi nghìn một viên”, sau đó L đến cổng nhà Tú ở tổ 8, phường H để lấy.

Nguồn gốc số ma túy T bán cho L là T mua của một người tên Hùng với giá 70.000 đồng/01 viên, số lượng ma túy này được một người đàn ông mang đến tận nhà cho Tú, do chị Lương Thị Th là vợ T nhận và sau đó giao gói hàng lại cho L.

Về nguồn gốc số ma túy là tinh thể màu trắng L khai nhận mua của một người tên Linh tại khu vực gần cầu Lu, thuộc thị trấn Phố Lu. Tuy nhiên quá trình điều tra không làm rõ được.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/12/2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng có khối

lượng là 1,00 (một) gam; 10 viên nén màu hồng có khối lượng là 1,02 (một phẩy không hai) gam.

\*Tại bản kết luận giám định số 05/GĐMT ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 1,00 (một) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng, 1,02 (một phẩy không hai) gam các viên nén hình trụ tròn màu hồng, có đặc điểm giống nhau, trên một mặt của mỗi viên có dập chìm ký tự “WY” thu giữ của Đỗ Văn L ngày 15/12/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra Đỗ Văn L, Ngô Tuấn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi, mục đích phạm tội.

\*Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố Đỗ Văn L, Ngô Tuấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn L, Ngô Tuấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Tuyên xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn L và Ngô Tuấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Các bị cáo Đỗ Văn L và Ngô Tuấn T là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng ngày 15/12/2021 Đỗ Văn L đang tàng trữ 2,02 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Trong tổng số ma túy thu giữ của Đỗ Văn L có 1,02 gam ma túy Methamphetamine là mua của Ngô Tuấn T.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Trong vụ án này mặc dù có sự liên quan giữa Ngô Tuấn T với Đỗ Văn L nhưng không có đồng phạm. Hành vi của các bị cáo độc lập với nhau. Cụ thể:

Đỗ Văn L khi đang tàng trữ 2,02 gam ma túy Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Mặc dù khi bị bắt bị cáo đang tàng trữ ma túy trên người nhưng lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thể hiện mục đích của bị cáo là tàng trữ để mua bán, bị cáo mua ma túy với giá 2.700.000 đồng và thỏa thuận bán cho một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 3.900.000 đồng, do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố.

Đối với Ngô Tuấn T đã thực hiện hành vi bán 1,02 gam ma túy Methamphetamine cho Đỗ Văn L để thu được lợi nhuận là 200.000 đồng, tại phiên tòa lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo Đỗ Văn L, như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bị cáo Đỗ Văn L đã hai lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Ngô Tuấn T vào năm 2016 đã bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, năm 2018 bị cáo bị kết án về tội “trộm cắp tài sản”. Tuy đến nay cả hai bị cáo đều thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự nhưng vẫn cần đánh giá về nhân thân của bị cáo khi lượng hình. Với các yếu tố, tình tiết như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là một tình tiết để xem xét khi định hình phạt đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tại phiên tòa, bố đẻ bị cáo Đỗ Văn L là ông Đỗ Văn Th xuất trình giấy chứng nhận thương binh loại A, thương tật hạng 4/8; Giấy chứng nhận bệnh binh, tỷ lệ mất sức lao động 61%, Quyết định hưởng thêm chế độ trợ cấp ưu đãi số 602/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/4/2022 của Sở Lao động thương binh xã hội tỉnh Lào Cai. Hội đồng xét xử xét thấy bố bị cáo là người có công với cách mạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lâm.

Bị cáo Ngô Tuấn T có bố đẻ là ông Ngô Tuấn S đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]Về vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ:

-01 bì thư do Bru điện phát hành, bên trong phong bì có 02 túi nilon màu trắng, 01 túi chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, 01 túi chứa 10 viên nén hình tròn, màu hồng trên một mặt của mỗi viên nén đều được dập chìm chữ “WY”; sau trích mẫu giám định còn lại 1,49 gam methamphetamine.

-Tạm giữ của Đỗ Văn L 01 điện thoại di động IPHONE, màu vàng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động NOKIA màu hồng đã qua sử dụng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Văn L. Tại phiên tòa bị cáo L khẳng định bị cáo sử dụng chiếc điện thoại IPHONE để liên lạc với T và chuyển tiền cho T. Do đó cần xác định đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

-Đối với số tiền 1.100.000 đồng tạm giữ của Đỗ Văn L, hiện tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.9049863 của công an thành phố Lào Cai; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định đây là tiền do bị cáo đi lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành phần án phí nên Hội đồng xét xử tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA màu hồng đã qua sử dụng và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Văn L. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

-Thu giữ tại nhà Ngô Tuấn T: 10 túi nilon màu trắng, 01 bình thủy tinh trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 đoạn ống hút bằng nhựa, xét thấy đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

-01 cân điện tử màu đen thu giữ tại nhà Ngô Tuấn T, tại phiên tòa bị cáo Tú khẳng định đây là cân bị cáo mới mua về, mục đích sử dụng vào việc cân ma túy để bán. Do đó cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước là phù hợp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, số IMEI: 867695057015397 (chiếc điện thoại đã qua sử dụng). Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận đây là điện thoại được

sử dụng để liên lạc với L trong quá trình mua bán ma túy, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

-Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L khẳng định đã chuyển tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) cho T thông qua tài khoản. Tại phiên tòa bị cáo T cũng xác định đã nhận được tiền do L chuyển, T chưa trả tiền ma túy cho Hưng mà đã sử dụng hết. Xét thấy đây là tiền có được do phạm tội mà có nên cần truy thu để tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Liên quan đến vụ án có một người đàn ông tên Hưng liên hệ bán ma túy cho Tú, tuy nhiên không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

*Xét quan điểm của kiểm sát viên:* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá về nhân thân của bị cáo, đề nghị quyết định hình phạt với mức án đưa ra là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo đã được giải thích và không có ý kiến gì đối với việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án. Bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1.1.Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn L, Ngô Tuấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2.Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

1.3.Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 1,49 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì thư ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Văn L ngày 15/12/2021 tại tổ 19, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*”.

- 10 túi nilon màu trắng, 01 bình thủy tinh trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 đoạn ống hút bằng nhựa

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng số IMEI: 353292071434092 (chiếc điện thoại đã qua sử dụng, sau máy có nhiều chàm lõm) thu giữ của Đỗ Văn L.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, số IMEI: 867695057015397 (chiếc

điện thoại đã qua sử dụng) thu giữ của Ngô Tuấn T.

Tạm giữ số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Đỗ Văn L hiện tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.9049863 của công an thành phố Lào Cai để đảm bảo thi hành án về khoản tiền án phí. Số tiền còn lại 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Đỗ Văn L.

Trả lại cho Đỗ Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu hồng, số IMEI: 357761109366670 (chiếc điện thoại đã qua sử dụng); 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Văn L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2022)

Truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước của Ngô Tuấn T số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) là tiền có được do phạm tội mà có.

3.Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Đỗ Văn L, Ngô Tuấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+TP;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào cai 2;
- Nhà tạm giữ Công an TP;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Lý Thị Minh Yên**